

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4960 /BNN-KH

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị cử tri
trước kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Tuyên Quang do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 487/BDN ngày 14 tháng 6 năm 2022, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 50)

Đề nghị Nhà nước quan tâm quản lý và có giải pháp điều chỉnh, bình ổn giá đối với mặt hàng phân bón và thức ăn chăn nuôi, để người dân sản xuất nông nghiệp, phát triển chăn nuôi có lãi. Hiện nay, giá phân bón, thức ăn chăn nuôi quá cao, trong khi giá của các mặt hàng nông sản, chăn nuôi lại thấp ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Từ đầu năm 2021 đến nay, diễn biến thị trường vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, đặc biệt là phân bón trong nước biến động lớn; nguyên nhân chính là do nguồn nguyên liệu trên chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu, đặc biệt trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19, xung đột quân sự Nga - Ukraine làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Bên cạnh đó, giá xăng dầu liên tục tăng cao làm tăng giá cả nguyên liệu đầu vào cho sản xuất nông nghiệp. Cụ thể: Phân Urê tăng 136 - 143%, DAP tăng 143 - 164%, Kali tăng 180 - 200% so với tháng 12 năm 2021. Giá nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi tăng 30 - 45%, giá thức ăn chăn nuôi thành phẩm tăng từ 30 - 35% so với tháng 12 năm 2021. Giá dầu Diesel 0.05S tăng trên 8.000 đồng/lít, làm chi phí nhiên liệu cho khai thác tăng thêm 3.776 tỷ đồng/tháng, cộng thêm giá các mặt hàng khác tăng theo 10 - 20%, kéo theo chi phí chuyển biến tăng cao...

Trước thực trạng trên, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã chủ động, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện một số giải pháp, như:

- Giám sát nguồn cung, giá bán nông sản: (i) Hướng dẫn địa phương điều chỉnh kế hoạch tổ chức sản xuất, mùa vụ phù hợp với điều kiện thời tiết và theo tín hiệu thị trường, giúp người nông dân có thu nhập ổn định và có lãi; (ii) Chuyển đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp theo hướng tích hợp đa giá trị, đa ngành; phát triển nông nghiệp tuần hoàn; (iii) Tổ chức lại sản xuất, nhất là liên kết sản xuất; tăng cường sơ chế, bảo quản và chế biến sâu; thúc đẩy hợp tác, liên kết theo chuỗi ngành hàng để phù hợp với yêu cầu của thị trường và giảm chi phí, tăng năng lực cạnh tranh; (iv) Phát huy công tác khuyến nông cộng đồng hướng đến “giảm chi phí - tăng chất lượng”;

hướng dẫn người dân canh tác hiệu quả, giảm vật tư đầu vào, tận dụng phế phụ phẩm nông nghiệp.

- Tăng cường minh bạch hóa thông tin giá cả, thị trường nhằm hạn chế thông tin thất thiệt gây bất ổn thị trường; truyền thông nâng cao nhận thức, khuyến cáo về sản xuất nhằm đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, hạn chế tình trạng dư thừa hàng hóa trên thị trường.

- Hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ nông sản: (i) Tổ chức kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc sản địa phương tới thị trường các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh thông qua các diễn đàn trọng điểm; (ii) Tổ chức xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông sản chất lượng cao, an toàn, hữu cơ, sản phẩm OCOP thông qua các sự kiện lớn như hội chợ, triển lãm và các phiên chợ, điểm giới thiệu; (iii) Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác với các cơ quan, hiệp hội, doanh nghiệp phân phối, logistic lớn để hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, HTX nông nghiệp; thúc đẩy tiêu thụ nông sản thông qua các kênh phân phối hiện đại, nâng cao ý thức về đảm bảo chất lượng, nguồn gốc xuất xứ và hạn chế các vấn đề bất ổn về giá cả...

Để bình ổn giá vật tư nông nghiệp, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất và tăng thu nhập cho nông dân; thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Phối hợp với Bộ Công Thương, các địa phương đánh giá cân bằng cung - cầu nông sản, điều tiết xuất nhập khẩu vật tư đầu vào; tăng cường kiểm tra công khai giá, chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi. Kiểm soát chặt chẽ nguồn cung nông sản, triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu cung cầu nông sản làm công cụ theo dõi sản lượng cung cầu, qua đó đưa ra các kịch bản và giải pháp can thiệp cần thiết điều tiết cung cầu từng nhóm hàng và từng khu vực trong các tình huống.

- Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội ngành hàng, Doanh nghiệp tập trung, liên kết chặt chẽ với các vùng nguyên liệu, đẩy mạnh chế biến, chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng. Thúc đẩy sản xuất theo chuỗi sản phẩm, xây dựng mã định danh, mã số vùng trồng, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá vật tư đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá nguyên liệu và giá thành sản xuất phân bón, thức ăn chăn nuôi, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động nhập khẩu (về nguồn hàng, ưu tiên về giá, chất lượng, vận chuyển, lưu thông) nhằm đảm bảo nguồn cung, ổn định giá cả, tạo điều kiện để Doanh nghiệp và người dân yên tâm sản xuất. Đồng thời, thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng thiếu giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất; tăng cường sử dụng thức ăn tinh, giảm thức ăn thô và tận dụng tối đa phụ phẩm trong sản xuất, chế biến nông sản.

- Tăng cường kết nối tiêu thụ nông sản, khai thác tối đa các kênh thương mại điện tử, hạn chế khâu trung gian. Phối hợp với Bộ Công Thương, các địa

phương tổ chức kết nối, giới thiệu Doanh nghiệp liên kết hợp đồng tiêu thụ, bảo quản, chế biến nông sản; tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh quảng bá tiêu thụ trong nước, ưu tiên tiêu thụ sản phẩm nông sản gặp khó khăn tại địa phương. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại.

- Tăng cường công tác thông tin, dự báo tình hình cung cầu nông sản. Xây dựng các chương trình truyền thông dài hạn, phạm vi toàn ngành và phát triển các công cụ dự báo thị trường nông sản.

- Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có những cơ chế, chính sách hỗ trợ để người dân yên tâm sản xuất, như giảm thuế nhập khẩu của mặt hàng lúa mì từ 3% xuống 0%, giảm thuế nhập khẩu của mặt hàng ngô từ 5% xuống 3% tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan...

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Tuyên Quang; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh Tuyên Quang đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan